TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MCB** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**
Số: **89**/2024/QĐST-HNGĐ	*MCB, ngày 23 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÓA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MCB, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 248/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2024 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc hôn nhân gia đình:

- Bà Nguyễn Thị Thu O, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp TĐA, xã TB, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

- Ông Võ Văn T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: ấp TĐA, xã TB, huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu O và ông Võ Văn T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TB, huyện MCB, tỉnh Bến Tre ngày 24/3/2014. Sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến tháng 6/2023 thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống giữa vợ chồng, thiếu sự yêu thương và chăm sóc lẫn nhau. Tuy sống chung nhà nhưng vợ chồng ly thân với nhau từ tháng 6/2023 cho đến nay. Nay, vợ chồng xét thấy tình cảm không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu O và ông Võ Văn T có 01 con chung tên Võ Văn T, sinh ngày 13/01/2011. Sau khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận ông T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung, ghi nhận ông Tâm không yêu cầu bà O cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thu O và ông Võ Văn T trình bày không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu O và ông Võ Văn T trình bày không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Xét thấy, bà Nguyễn Thị Thu O và ông Võ Văn T có đơn đề nghị không hòa giải và giải quyết vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải đoàn tụ được.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thu O và ông Võ Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu O và ông Võ Văn T có 01 con chung tên Võ Văn T, sinh ngày 13/01/2011. Sau khi ly hôn, ông Võ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung, ghi nhận ông Võ Văn T không yêu cầu bà Nguyễn Thị Thu O cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Nguyễn Thị Thu O được quyền đến thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì quyền và lợi ích mọi mặt của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Thu O và ông Võ Văn T trình bày không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu O và ông Võ Văn T trình bày không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Lệ phí việc hôn nhân gia đình: Bà Nguyễn Thị Thu O và ông Võ Văn T phải nộp là 300.000(Ba trăm ngàn) đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo các biên lai thu số 0002931 ngày 12/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện MCB;
- Chi cục THADS huyện MCB;
- UBND xã Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang